

Bản án số: 82/2020/HSST.
Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hóa;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

L.M.T, sinh ngày xx/yy/19xx; giới tính:N; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường nn, Quận mm, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: ViệtN; con ông LMT và bà VTXL;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 35/2018/HS-ST ngày 17/5/2018, chấp hành án đến ngày 29/10/2019, hết án tha.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TA ngày 03/7/2015, đến ngày 28/11/2016 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2020 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

* *Bị hại:* Ông NHN, sinh năm 1984; địa chỉ: xx Quốc lộ yy, xã nn, quận mm, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông ĐPN, sinh năm 1982; địa chỉ: xx Tỉnh lộ yy, phường nn, quận mm, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 23/01/2020, L.M.T đang thuê phòng A1, khách sạn M.T, số xx đường yy, Phường 3, Quận 11 thì N.H.N gọi điện thoại cho T hỏi T đang ở đâu để N đến chơi. T liền rủ N đến để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N đến phòng A1, khách sạn Minh Thành gặp T và cả hai cùng nhau sử dụng ma túy do T mua sẵn. Sau khi sử dụng ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc N không để ý, T lén lút lấy trộm chìa khóa xe máy của N đặt ở đầu giường và nói N ở lại phòng, còn T đi cầm máy laptop. Sau khi rời khỏi phòng A1, T xuống chỗ để xe của khách sạn Minh Thành, sử dụng chìa khóa vừa lấy trộm được của N lén lút mở khóa xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 và điều khiển xe tẩu thoát. Cùng lúc đó, N nghe tiếng nổ máy xe của mình nên chạy xuống chỗ để xe của khách sạn thì phát hiện xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 đã bị T lấy trộm. N liền gọi điện cho T nhưng không được nên đến Công an Phường 3, Quận 11 trình báo sự việc. Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750, do NHN là chủ sở hữu. Kết luận định giá tài sản số 06/KLĐGTS ngày 04/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị của xe máy trên là 45.000.000 đồng. Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xác định L.M.T là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 của NHN. Ngày 28/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành bắt bị can để tạm giam đối với L.M.T.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T khai nhận: NHN chạy xe GoViet chở T đi công việc nên cả hai quen biết với nhau. T thuê phòng A1, khách sạn M.T từ ngày 22/01/2020 để ở. Vào sáng ngày 23/01/2020, N gọi điện thoại cho T thì T rủ N đến khách sạn Minh Thành để cùng sử dụng ma túy. N đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N đến phòng A1, khách sạn Minh Thành gặp T và cả hai cùng nhau sử dụng ma túy do T mua sẵn. Ma túy do T nhờ một người bạn (không rõ lai lịch) tại tiệm game bán cá số xx Tỉnh lộ yy, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân mua giúp, còn người này mua ma túy của ai thì T không biết. Sau khi sử dụng ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc N không để ý, T lén lút lấy trộm chìa khóa xe máy của N đặt ở đầu giường và nói N ở lại phòng, còn T đi cầm laptop. Sau khi rời khỏi phòng A1, T xuống chỗ để xe của khách sạn Minh Thành, sử dụng chìa khóa vừa lấy trộm được của N lén lút mở khóa xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 và điều khiển xe tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt xe máy của NHN, T cầm xe tại một tiệm cầm đồ trên đường Trương Phước Phan, quận Bình Tân được 10.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, T nhờ bạn là ĐPN chuộc xe giúp, T nói đây là xe của T và để lại xe cho N, khi nào có tiền sẽ chuộc lại xe. T không biết vì sao biển số xe bị thay đổi. Ngoài ra, T khai nhận vào ngày 17/01/2020, N cũng đến phòng xx, khách sạn TT, số xx đường số yy, phường Tân Tạo A, quận Bình

Tân gặp T và cả hai cùng nhau sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để phối hợp điều tra theo thẩm quyền.

NHN khai nhận: N và T quen biết nhau khi N chạy xe Goviet. Vào sáng ngày 23/01/2020, N gọi điện thoại cho T thì T rủ N đến khách sạn MT, số xx đường yy, Phường 3, Quận 11 để cùng sử dụng ma túy, N đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N đến phòng A1, khách sạn MT gặp T và cả hai cùng nhau sử dụng ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy do T mua sẵn. Sau khi sử dụng ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T nói N ở lại phòng, còn T đi cầm laptop. Sau khi T rời khỏi phòng, N nghe tiếng nổ máy xe của mình nên chạy xuống chỗ để xe của khách sạn thì phát hiện xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 đã bị T lấy trộm. N gọi điện cho T nhưng T không bắt máy nên đến Công an Phường 3, Quận 11 trình báo sự việc. Tại trụ sở Công an Phường 3, Quận 11, N bị bắt quả tang khi đang cất giữ ma túy có khối lượng 0,1369g, loại Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố NHN về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành cho L.M.T và NHN đối chất để làm rõ nguồn gốc của số ma túy trên. N khai nhận ma túy mà N bị thu giữ vào ngày 23/01/2020 là của T đưa cho N cùng sử dụng còn dư, N không biết nguồn gốc của số ma túy này. Tuy nhiên, T khai nhận vào ngày 23/01/2020, T và N đã sử dụng hết số ma túy của T, còn ma túy mà N bị thu giữ thì T không biết.

ĐPN khai nhận: Vào ngày 23/01/2020, N đòi T số tiền 5.000.000 đồng mà T còn nợ N. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T mang giấy cầm xe đưa cho N và nhờ N chuộc xe giùm, T sẽ để lại xe cho N giữ để làm tin, khi nào có tiền thì T sẽ chuộc lại xe và trả tiền cho N, N đồng ý. Sau khi N chuộc xe máy hiệu Raider biển số 59K1-58006, số khung: RLSDL11ANHV103867, số máy: CGA1-503889 thì bị Công an quận Bình Tân bắt giữ. N không biết xe máy trên do phạm tội mà có và việc biển số xe bị thay đổi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành đưa L.M.T và ĐPN đi xác định địa điểm T cầm xe vào ngày 23/01/2020, tuy nhiên cả hai đều không xác định được địa điểm trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy hiệu Suzuki Raider, số khung: RLSDL11ANHV103867, số máy: CGA1-503889. Theo Kết luận giám định số 2825/KLGD-X(Đ4) ngày 23/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy trên không thay đổi. Đây là tài sản của anh NHN bị T chiếm đoạt. Anh N đã ủy quyền cho mẹ là bà Nguyễn Thị Ngọc Phương nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại tài sản cho bà Phương;

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án;

- 01 giấy phép lái xe số 790141907806, tên Đặng Anh Phi, sinh năm: 1996, hộ khẩu thường trú: 81 Tân Thành, Phường 16, Quận 11. Qua xác minh, anh Phi đã

bỏ đi khỏi địa phương, không rõ nơi cư trú. Bị cáo T khai nhận giấy phép lái xe trên do T lấy trên bàn lễ tân tại khách sạn Minh Thành nhân lúc nhân viên quản lý không để ý, sau đó đưa cho nhân viên quản lý để đăng ký lưu trú. T không quen biết với Đặng Anh Phi;

- 01 đĩa DVD ghi âm ghi hình lời khai của bị can L.M.T.

Về dân sự: Anh NHN, anh ĐPN không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSQ11 ngày 25 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo L.M.T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

- Căn cứ Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo L.M.T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như sau:

* Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Suzuki Raider, số khung: RLSDL11ANHV103867, số máy: CGA1-503889. Đây là tài sản của anh NHN bị T chiếm đoạt. Anh N đã ủy quyền cho mẹ là bà Nguyễn Thị Ngọc Phương nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại tài sản cho bà Phương nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm ghi hình lời khai của bị cáo L.M.T.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với 01 Giấy phép lái xe số 790141907806, tên Đặng Anh Phi. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu tiêu hủy đối với Giấy phép lái xe này.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh NHN, anh ĐPN không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/01/2020, tại khách sạn MT, số xx đường yy, Phường 3, Quận 11, bị cáo L.M.T đã có hành vi cho NHN sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng A1 do bị cáo T thuê, sau đó lên lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 59H1-75750 trị giá 45.000.000 đồng của NHN.

Các lời khai của bị cáo L.M.T tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L.M.T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo L.M.T là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và chế độ quản lý các chất ma túy, tiền chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Vào năm 2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án đến ngày 29/10/2019, chưa được xóa án tích nhưng nay lại tiếp tục phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về trách nhiệm dân sự: Anh NHN, anh ĐPN không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Suzuki Raider, số khung: RLSDL11ANHV103867, số máy: CGA1-503889. Đây là tài sản của anh NHN bị T chiếm đoạt. Anh N đã ủy quyền cho mẹ là bà Nguyễn Thị Ngọc Phương nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại tài sản cho bà Phương là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm ghi hình lời khai của bị cáo L.M.T.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đổi với 01 Giấy phép lái xe số 790141907806, tên Đặng Anh Phi. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu tiêu hủy đối với Giấy phép lái xe này.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo L.M.T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo L.M.T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

Căn cứ vào Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo L.M.T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo L.M.T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Bị cáo L.M.T phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.
- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm ghi hình lời khai của bị cáo.
- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với 01 Giấy phép lái xe số 790141907806, tên Đặng Anh Phi. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu tiêu hủy đối với Giấy phép lái xe này.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 66/LNK-ĐCSHS ngày 22/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L.M.T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu